

Số: 76/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 27 tháng 01 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1224/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Hữu N, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn Lộc Thọ, xã Xuân Bình, huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Người yêu cầu: Ông Vũ Trường G, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 42 do Ủy ban Nhân Dân Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 30 tháng 05 năm 2016, thì bà Nguyễn Thị Hữu N và ông Vũ Trường G có quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hữu N và ông Vũ Trường G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hữu N và ông Vũ Trường G 01 người con chung là Vũ Thảo M sinh ngày 01 tháng 4 năm 2018.

Giao con chung là Vũ Thảo M, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2018 cho bà Nguyễn Thị Hữu N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Hữu N và ông Vũ Trường G có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Ông Vũ Trường G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Hữu N và ông Vũ Trường G chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà bà Nguyễn Thị Hữu N và ông Vũ Trường G đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0032689 ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Bà Nguyễn Thị Hữu N và ông Vũ Trường G đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND Phường 11, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hoa